

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1927**/TCHQ – GSQL

Hà Nội, ngày **24** tháng **4** năm 2023

V/v vướng mắc liên quan đến các
doanh nghiệp dệt may

Kính gửi: Các doanh nghiệp dệt may khu vực miền Bắc
(Theo danh sách đính kèm).

Trả lời công văn số 01-2022 của một số Công ty dệt may khu vực miền bắc nêu vướng mắc, khó khăn và kiến nghị liên quan đến thủ tục hải quan, chính sách thuế đối với hoạt động gia công, nhập nguyên liệu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Đối với quy định về định mức sử dụng dự kiến tại Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 38/2015/TT-BTC:

Tại Điều 55 và Điều 60 dự thảo sửa đổi Thông tư số 38/2015/TT-BTC thì việc thông báo định mức sử dụng dự kiến chỉ áp dụng đối với trường hợp doanh nghiệp thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin trực tuyến với hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan, trường hợp thực hiện báo cáo quyết toán theo năm tài chính thì thông báo định mức sử dụng thực tế như quy định hiện hành. Như vậy, theo dự thảo, trên cơ sở hình thức nộp báo cáo quyết toán, doanh nghiệp được lựa chọn định mức sử dụng dự kiến hoặc định mức sử dụng thực tế; việc lưu giữ hồ sơ hải quan bao gồm định mức sử dụng, định mức thực tế sản xuất đang thực hiện theo quy định tại Điều 16a Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 39/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 55 dự thảo sửa đổi Thông tư số 38/2015/TT-BTC thì tổ chức, cá nhân và cơ quan hải quan căn cứ định mức sử dụng thực tế sản xuất để xác định số thuế phải nộp khi chuyển đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa sản phẩm gia công, sản xuất xuất khẩu; hoàn thuế, không thu thuế hoặc khi cơ quan hải quan kiểm tra sau thông quan, thanh tra chuyên ngành.

2. Thủ tục hải quan đối với trường hợp thuê gia công lại:

Theo Quyết định số 2270/QĐ-TCHQ ngày 09/08/2018 của Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy định về định dạng thông điệp dữ liệu trao đổi giữa cơ quan Hải quan và doanh nghiệp gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất thì hệ thống hải quan cho phép tiếp nhận thông tin cơ sở gia công lại và hợp đồng gia công lại (gồm số hợp đồng, ngày hợp đồng, ngày hết hạn hợp đồng).

Đối với các kiến nghị của doanh nghiệp về việc phát triển hệ thống, Tổng cục Hải quan ghi nhận và nghiên cứu để nâng cấp hệ thống trong thời gian tới.

3. Vướng mắc đối với hàng hóa XNK tại chỗ:

Hoạt động xuất nhập khẩu nói chung và xuất nhập khẩu tại chỗ nói riêng phải tuân thủ quy định của pháp luật. Theo đó hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ phải thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý ngoại thương và Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ.

4. Đối với chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng

hóa xuất khẩu quy định tại Điều 12 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP:

Điều h khoản 2 Điều 12 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 sửa đổi bổ sung tại Nghị định 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 quy định:

“h) Sản phẩm nhập khẩu tại chỗ đăng ký tờ khai hải quan theo loại hình nhập gia công được miễn thuế nhập khẩu nếu người nhập khẩu tại chỗ đáp ứng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 10 Nghị định này. Sản phẩm nhập khẩu tại chỗ đăng ký tờ khai hải quan theo loại hình khác thì người nhập khẩu tại chỗ kê khai, nộp thuế theo mức thuế suất và trị giá tính thuế của sản phẩm nhập khẩu tại thời điểm đăng ký tờ khai.

Trường hợp người nhập khẩu tại chỗ đã nộp thuế nhập khẩu hàng hóa để sản xuất, kinh doanh, đã đưa sản phẩm nhập khẩu tại chỗ vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và thực tế đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan thì được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp theo quy định tại Điều 36 Nghị định này.”

Căn cứ theo các quy định trên, các doanh nghiệp SXKK khi nhập khẩu tại chỗ thì phải nộp thuế nhập khẩu, trường hợp đã đưa hàng hóa nhập khẩu vào sản xuất thành sản phẩm và sản phẩm thực tế đã xuất ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan thì được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ.

Thủ tục hoàn thuế thực hiện theo Điều 12 Thông tư số 06/2021/TT-BTC ngày 21/01/2021, thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế thực hiện theo Điều 75 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019. Theo đó, đề nghị doanh nghiệp phản ánh về Tổng cục Hải quan đối với trường hợp cơ quan hải quan giải quyết hoàn thuế không đúng thời hạn quy định.

Đề nghị các doanh nghiệp nghiên cứu các quy định nêu trên để thực hiện và tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Đối với Công ty TNHH May Tinh Lợi liên quan đến ưu đãi thuế thu nhập từ hoạt động giao gia công tại các nhà máy ngoài khu công nghiệp:

Chính sách ưu đãi thuế thu nhập của doanh nghiệp không thuộc thẩm quyền của Tổng cục Hải quan, do đó, đề nghị doanh nghiệp trao đổi với Tổng cục Thuế để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Hải quan trả lời để các Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệp hội dệt may Việt Nam (Tầng 15, Khu VP tòa nhà C1 Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội);
- Lưu: VT, GSQL (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Thọ

DANH SÁCH DOANH NGHIỆP DỆT MAY KHU VỰC MIỀN BẮC
(Kèm theo công văn số **1927** TCHQ-GSQL ngày **24/4/2023** của Tổng cục Hải quan)

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ
1.	Công ty CP Đầu tư & Thương mại TNG	434/1 Bắc Kạn - Thành phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên
2.	Công ty TNHH Hanesbrands Việt Nam	Thôn Yên Lịch, Xã Dân Tiến, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên
3.	Công ty Cổ phần May Sông Hồng	Số 105 đường Nguyễn Đức Thuận, Phường Thống Nhất, Thành phố Nam Định, Nam Định
4.	Công ty TNHH Crystal Martin Việt Nam	Lô R(R1), KCN Quang Châu, Việt Yên, Bắc Giang
5.	Tổng Công ty May 10 – CTCP	765A Nguyễn Văn Linh, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội
6.	Công ty TNHH May Tinh Lợi	KCN Nam Sách, P. Ái Quốc, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương
7.	Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đáp Cầu	khu 6 phường Thị Cầu, Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
8.	Công ty TNHH Thời Trang Star	Lô CN - B4, KCN Phú Nghĩa, Phú Nghĩa, Chương Mỹ, Hà Nội
9.	Công ty TNHH Minh Trí	Khu Công nghiệp Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
10.	Công ty TNHH Crystal Sweater Việt Nam	Nhà xưởng E6,7,8,9 (Lô E), Khu CN7, KCN Tràng Duệ, xã Lê Lợi, huyện An Dương, Tp. Hải Phòng
11.	Tổng Công ty Đức Giang – Công ty Cổ phần	Số 59 Phố Đức Giang - P. Đức Giang - Q. Long Biên - Tp. Hà Nội
12.	Công ty TNHH Yida Việt Nam	Cụm công nghiệp Sông Thao, Cẩm Khê, Phú Thọ
13.	Công ty Cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LGG	Thôn Bàng, Xã Nghĩa Hòa, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang
14.	Công ty Cổ phần Tổng công ty may Bắc Giang LNG	Lô 3.4 cụm công nghiệp Thị Trấn Đồi Ngô - TT Đồi Ngô - Huyện Lục Nam - Tỉnh Bắc Giang

vh

15.	Công ty TNHH Dệt Pacific Crystal	KCN Lai Vu- Kim Thành- Hải Dương
16.	Công ty TNHH Thiên Sơn Hưng Yên	Thôn Lam Sơn, Xã Thiện Phấn, Huyện Tiên Lữ, Tỉnh Hưng Yên
17.	Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Hà Phong	Thôn An Hoà, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang
18.	Công ty Cổ phần May Sơn Hà	208 Lê Lợi, P. Lê Lợi, Sơn Tây, Hà Nội
19.	Công ty CP May Xuất khẩu Hà Bắc	Ngã Tư Đình Trám, Hồng Thái, Việt Yên, Bắc Giang
20.	Công ty TNHH 888	Thôn Hợp Phương, Xã Quảng Hợp, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam
21.	Công ty Cổ phần X20	Số 35 Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

✓